

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST  
Ngày: 19 - 3 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Trúc Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Vĩnh Ảnh.

Ông Hà Văn Châu.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Chí Thức – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Văn Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Phước Đ, sinh ngày 10/5/2001 tại Sóc Trăng. Nơi cư trú: khóm H, phường B1, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Phước Tr (chết) và bà Trần Cẩm Tr; vợ, con: chưa có; tiền án: không (nhân thân vào ngày 08/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố ST xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản); tiền sự: không; bị cáo đang chấp hành án trong vụ án khác (có mặt).

***- Bị hại:*** Anh Thạch Thân Trọng T, sinh năm 2001. Địa chỉ: khóm TT, phường M1, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ, ngày 21 tháng 11 năm 2019, Trần Phước Đ điều khiển xe mô tô chở Trần Văn Nh và Hồ Minh T1 điều khiển xe mô tô chở Sơn T2 cùng đi đến chợ Trung tâm thành phố ST để mua đồ ăn về uống rượu nhưng không có. Lúc này Nh nhớ lại chuyện trước đó giữa Nh và Thạch Thân Trọng T có mâu thuẫn với nhau

trên mạng Facebook nên Nh rủ Đ đi tìm T để đánh gây thương tích cho T thì Đ đồng ý, sau đó Nh nói với Đ điều khiển xe đi đến khu vực ngân hàng Vietcombank phường B, thành phố ST để chờ T đi làm về thì đánh T trên đường đi thì Nh có rủ T1 và T2 cùng đi đánh T thì T1 và T2 đồng ý. Nh, Đ, T2 và T1 đi đến khu vực ngân hàng Vietcombank đợi được khoảng 15 phút nhưng không thấy T đi về nên bỏ đi. Sau đó Điều khiển xe chở Nh đi lại Công thành phố ST thì Nh nhìn thấy Trà Giang Th điều khiển xe mô tô (chưa rõ biển số) chở T đi đến đầu trước xe đẩy của bà Nguyễn Thị Ngọc H gần khu vực giao lộ phường B, thành phố ST để mua cơm về ăn. Khi thấy T thì Nh nói với Đ điều khiển xe đi lại chỗ của T để Nh đánh T thì Đ đồng ý, còn T1 và T2 thì Đ và Nh kêu đi về nhà trước. Đ chạy xe đi lại dừng xe gần chỗ xe của Th và T đang dừng rồi Nh xuống xe lấy cái nón bảo hiểm đang đội trên đầu đánh trúng vào người của T nhưng không gây thương tích cho T thì T đánh trả lại Nh. Lúc này Đ đang ở gần đó nhìn thấy T và Nh đánh nhau sợ Nh đánh không lại T nên Đ xuống xe lấy một cây dao có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 20 cm cất giấu trong người trước đó ra rồi đi lại chỗ của T, thấy Đ cầm dao nên T bỏ chạy được một đoạn thì T bị té ngã xuống đường, Đ chạy lại tay phải cầm dao đâm trúng vào vùng chân phải, lưng hông bên trái, cánh tay phải của T gây thương tích. Sau khi gây thương tích cho T xong thì Đ lấy xe chở Nh bỏ trốn, còn T thì được Th đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng cấp cứu và điều trị đến ngày 27 tháng 11 năm 2019 thì xuất viện và làm đơn yêu cầu khởi tố, sau đó Cơ quan điều tra triệu tập Đ lên làm việc thì Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 126/TgT-PY, ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận: sẹo kích thước trung bình ngang vùng hông lưng trái khoảng liên sườn 7, 8 kích thước 03 cm x 0,5 cm, gây tràn khí phổi trái lượng ít; sẹo kích thước nhỏ ngang mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải, kích thước 2,5 cm x 0,5 cm; sẹo kích thước nhỏ ngang mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay phải, kích thước 2,5 cm x 0,4 cm; sẹo kích thước trung bình mặt lòng bàn chân phải, kích thước 03 cm x 0,3 cm, tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của bị hại T do thương tích gây nên là 12%, tổn thương do vật sắc nhọn gây nên, tổn thương vùng hông lưng trái là vùng gây nguy hiểm đến tính mạng.

Về vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Sóc Trăng đã thu giữ: 01 (một) mũ bảo hiểm, loại nón sơn màu tím, đã qua sử dụng; 01 (một) áo thun tay ngắn, trên áo có dòng chữ ADIDAS, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu DAELIMIKS biển số 83A-037.07, đã qua sử dụng. Sau khi xác minh làm rõ Cơ quan điều tra đã trả 01 (một) xe mô tô biển số 83A-037.07, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu. Riêng đối với cây dao mà bị cáo Đ dùng để gây thương tích cho T thì bị cáo đưa cho Nh bỏ mất nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại Thạch Thân Trọng T yêu cầu bị cáo Trần Phước Đ khắc phục hậu quả tiền điều trị vết thương, ngày công lao động và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 20.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nhưng chưa khắc phục.

Đối với Trần Văn Nh trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra triệu tập Nh lên làm việc nhiều lần nhưng không triệu tập được nên chưa chứng minh được có việc Nh rủ Đ gây thương tích cho bị hại T nên khi nào xác minh làm rõ được Nh có vai trò đồng phạm sẽ xem xét xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS-TPST ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Trần Phước Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

\* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Trần Phước Đ và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Trần Phước Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (phạm tội có tính chất côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585, 586, 590 Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm, loại nón sơn màu tím đã qua sử dụng; 01 áo thun tay ngắn trên áo có dòng chữ ADIDAS đã qua sử dụng.

Về án phí: buộc bị cáo Trần Phước Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Trần Phước Đ không có ý kiến bào chữa, tranh luận, đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại T và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Thạch Thân Trọng T trình bày tại phiên tòa: yêu cầu bị cáo bồi thường tiền điều trị thương tích, ngày công lao động và tổn thất tinh thần với tổng số tiền 15.000.000 đồng, về trách nhiệm hình sự thì đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Phước Đ thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với hành vi của bị cáo, cụ thể: giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn trước, vào khoảng 00 giờ ngày 21/11/2019 tại khu giao lộ phường B, thành phố ST bị

cáo đã sử dụng một cây dao bằng kim loại cán gỗ, mũi bầu nhọn dài khoảng 20cm đâm vùng chân phải, lưng hông bên trái, cánh tay phải của T gây thương tích.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ và tài liệu mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Xét thấy, bị cáo là người trưởng thành, thể hiện là người bình thường không bị mắc bệnh lý về tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự.

Vào ngày 21/11/2019 bị cáo có hành vi dùng dao chém nhiều dao vào người anh T gây thương tích 12% khi giữa bị cáo và anh T không có mâu thuẫn, hành vi này của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của anh T trái pháp luật, là hành vi được pháp luật hình sự quy định là tội phạm theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự về Cố ý gây thương tích (dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố để xét xử về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng pháp luật, không oan sai.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, vào ngày 08/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án: vào ngày 08/9/2020 bị cáo Trần Phước Đ bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 68/2020/HS-ST đã có hiệu lực pháp luật thi hành và bị cáo đang chấp hành án nên cần tổng hợp hình phạt của bản án nêu trên để buộc bị cáo chấp hành chung cả hai bản án theo quy định tại Điều 55, 56 và Điều 104 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, bị hại T yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận và buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Tài số tiền 15.000.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tạm giữ:

- Một áo thun tay ngắn, trên áo có dòng chữ ADIDAS đã qua sử dụng là tài sản của bị hại Tài giá trị sử dụng không lớn và tại phiên tòa bị hại Tài không nhận lại nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Một mũ bảo hiểm, loại nón sơn màu tím đã qua sử dụng của Trần Văn Nh hiện nay chưa làm rõ được hành vi của Trần Văn Nh có đồng phạm hay không nên cần giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng quản lý để tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Trần Văn Nh.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại theo quy định pháp luật.

[11] Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm luận tội và đề nghị mức hình phạt, áp dụng các biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[12] Đối với Trần Văn Nh thì đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Sóc Trăng tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý nếu có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 55, Điều 56, Điều 104 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Phước Đ, phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Xử phạt: bị cáo Trần Phước Đ 3 (ba) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 9 (chín) tháng tù của Bản án số 68/2020/HS-ST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cả hai bản án là 3 (ba) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 19/3/2021 nhưng được khấu trừ thời gian chấp hành từ ngày 23/7/2020 đến ngày 18/3/2021.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Trần Phước Đ bồi thường thiệt hại cho bị hại Thạch Thân Trọng T số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người có quyền thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng người bị thi hành án còn phải trả lãi cho người có quyền thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun tay ngắn, trên áo có dòng chữ ADIDAS đã qua sử dụng.

- Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng: 01 mũ bảo hiểm, loại nón sơn màu tím đã qua sử dụng của Trần Văn Nh để tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Trần Văn Nh.

*(Vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).*

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Phước Đ phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 (bảy trăm năm mươi ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Báo cho bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu Tòa án thành phố Sóc Trăng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Nguyễn Trúc Phương**